TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2023/HS-ST

Ngày: 25 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thực
2. Bà Cao Thị Lan

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2023; Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/2023/TLST-HS ngày 02/10/2023; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST-HS ngày 11/10/2023 đối với các bị cáo:

1. Lưu Văn Đ, sinh ngày 18/12/2001 tại huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Lưu Văn Đ, sinh năm 1980 và bà Lương Thị X, sinh năm 1981. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, trích xuất có mặt.

2. Lưu Chí V, sinh ngày 02/7/2006 tại huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Lưu Văn Đ, sinh năm 1980 và bà Hà Thị Ph, sinh năm 1984. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, trích xuất có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo V: Ông Lưu Văn Đ, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Người bào chữa cho bị cáo V: Ông Đào Quang Nghị - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Hồng T, sinh năm 2002

Địa chỉ: Tổ dân phố Th, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình

* Những người làm chứng:

+ Ông Lưu Văn Ch, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Tr, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Bà Lương Thị X, sinh năm 1981
+ Ông Hoàng Duy T, sinh năm 1978
+ Ông Hà Văn S, sinh năm 1955
Đều ở địa chỉ: Thôn Tr, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình
(Ông Đ, ông Ngh, bà X, ông Ch có mặt; Anh T, ông T, ông S vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/6/2023, Lưu Văn Đ truy cập mạng xã hội Facebook tìm kiếm và đặt mua 10 gam ma túy "cỏ" và 12 túi nilon trong suốt có viền dập với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ; tài khoản, mật khẩu facebook Đ không nhớ, Đ lưu mặc định trên điện thoại (ngày 21/6/2023, do cần tiền Đ đã bán chiếc điện thoại này cho một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ). Cùng ngày 20/6/2023, Đ nhận được 10 gam ma túy "cỏ" và 12 túi nilon trong suốt có viền dập và trả tiền cho người giao hàng không biết tên, tuổi, địa chỉ. Sau đó, Đ mua hai bao thuốc lá Thăng Long mang về nhà, lấy hết sợi thuốc lá ra trộn cùng với ma túy "cỏ" rồi đóng vào 12 túi nilon trên. Đ nói chuyện cho Lưu Chí V biết và bảo nếu ai có nhu cầu mua ma túy "cỏ" thì bảo Đ, V đồng ý.

Sáng ngày 21/6/2023, Lưu Chí V gặp Lê Hồng T, T nói với V muốn mua ma túy "cỏ" về sử dụng, V đến nhà Đ bảo Đ có người hỏi mua ma túy "cỏ", Đ đưa cho V 04 túi ma túy "cỏ", dặn V bán với giá 100.000 đồng/1 túi, 08 túi còn lại Đ cất giấu ở trạn bếp trong nhà mục đích cất giấu để bán. V mang 04 túi ma túy "cỏ" về nhà, dồn 02 túi lại thành 01 túi, còn lại 02 túi V cất giấu vào túi quần bò phía sau bên phải trong tủ quần áo, mục đích có ai hỏi mua thì bán. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/6/2023, Lê Hồng T đến nhà V và đặt vấn đề mua của V 200.000 đồng tiền ma túy "cỏ", V đồng ý, T đưa cho V 200.000 đồng, V cầm tiền và đưa lại cho T 01 túi nilon trong suốt có viền dập bên trong có chứa các sợi thực vật khô. Đúng lúc này, Công an huyện Hưng Hà kiểm tra, phát hiện. T tự giao nộp từ lòng bàn tay trái của T 01 túi nilon trong suốt có viền dập, bên trong túi chứa chất dạng sợi thực vật khô và khai nhận đó là túi ma túy "cỏ" T vừa mua được của Lưu Chí V với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Kiểm tra, thu tại túi quần bên phải phía trước V đang mặc số tiền 200.000 đồng, V khai nhận là tiền vừa bán ma túy "cỏ" cho T có được. Đồng thời, V tự lấy trong túi quần bò phía sau bên phải để trong tủ quần áo của V giao nộp cho công an 02 túi nilon trong suốt đều có viền dập, bên trong đều chứa chất dạng sợi thực vật khô; V khai nhận là 02 túi ma túy "cỏ", V cất giấu để bán kiếm lời. Công an huyện Hưng Hà đã lập biên bản vụ việc, tiến hành thu giữ, niêm phong các vật chứng nêu trên.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Chí V không thu giữ đồ vật, tài sản gì. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Văn Đ thu giữ trong cốp xe máy BKS 17B4-053.25 của ông Ch có 08 túi nilon trong suốt có viền dập, bên trong cả tám túi đều chứa chất dạng sợi thực vật khô.

Bản kết luận giám định số 4756/KL-KTHS ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Phong bì ghi "Vật chứng thu giữ của Lê Hồng T": Tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA trong 01 túi nilon chứa dạng sợi thực vật khô gửi giám định, khối lượng mẫu: 0,857 gam. Phong bì ghi "Vật chứng thu giữ của

Lưu Chí V": Đều tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA trong 02 túi nilon chứa dạng sợi thực vật khô gửi giám định, tổng khối lượng mẫu: 3,734 gam. Phong bì ghi "Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lưu Văn Đ": Đều tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA trong 08 túi nilon chứa dạng sợi thực vật khô gửi giám định, tổng khối lượng mẫu: 20,596 gam. Hiện nay, Viện Khoa học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy ADB-BUTINACA nên không xác định được hàm lượng chất ma túy ADB-BUTINACA có trong mẫu.

Tại bản kết luận giám định số 1197/KL-KTHS ngày 16/8/2023 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: 01 tờ tiền cần giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành.

Bản Cáo trạng số 104/CT-VKSHH, ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố Lưu Văn Đ, Lưu Chí V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đ, V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Đ, V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Văn Đ mức án từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/7/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Chí V mức án từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/7/2023.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; phạt bị cáo Đ từ 5 đến 7 triệu đồng sung quỹ Nhà nước; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, quyết định án phí hình sự theo luật định

Bị cáo Đ, V không có tranh luận

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận: Ngày 20/6/2023, Đ đặt mua 10 gam ma túy "cỏ" và 12 túi nilon trong suốt có viền dập với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ; Sau đó, Đ mua hai bao thuốc lá Thăng Long mang về nhà, lấy hết sợi thuốc lá ra trộn cùng với ma túy "cỏ" rồi đóng vào 12 túi nilon trên. Đ nói chuyện cho Lưu Chí V biết và bảo nếu ai có nhu cầu mua ma túy "cỏ" thì bảo Đ, V đồng ý. Ngày 22/6/2023, Đ đưa cho V 04 gói ma túy "cỏ"; V đã dồn 02 gói thành 01 gói và bán cho anh T 01 gói ma túy "cỏ" với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang; lời khai của các bị cáo phù hợp và là chứng cứ buộc tội cho nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Ngoài ra còn được chứng minh bằng biên bản vụ việc; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; bản kết luận giám định số 4756/KL-KTHS ngày 05/7/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; bản kết luận giám định số 1197/KL-KTHS ngày 16/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Như vậy có đầy đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất, vai trò, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm, tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống xã hội, pháp luật Nhà nước ta đã có những chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này nhằm xóa bỏ ma túy khỏi đời sống xã hội. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; bị cáo Đ đã mua 1.000.000 đồng ma túy "cỏ", chia thành 12 gói, đưa cho V 04 gói và V đã bán được 02 gói với giá 200.000 đồng; hành vi của các bị cáo đã phạm vào quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo các bị cáo nói riêng cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[3.1] Bị cáo Đ là người khởi xướng, rủ rê bị cáo V phạm tội (Bị cáo V khi phạm tội là người chưa thành niên, mới 17 tuổi 19 ngày, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự); bị cáo V là người giúp sức, là người chưa thành niên; nên vai trò bị cáo Đ cao hơn bị cáo V trong vụ án.

[3.2] Khi quyết định hình phạt cũng xét các bị cáo thành khẩn khai báo; do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt; bị cáo V khi phạm tội là người chưa thành niên nên áp dụng thêm các Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[4] Bị cáo Đ mua bán trái phép ma túy mục đích để kiếm lời, do vậy áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo Đ theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật, cụ thể phạt bị cáo Đ số tiền 7.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Bị cáo V là người chưa thành niên nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo V.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Đ khai mua của người không biết tên, địa chỉ trên mạng xã hội Facebook. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành điều tra, xác minh, không xác định được người bán ma túy cho bị cáo Đ nên không có căn cứ xử lý.

[6] Đối với Lê Hồng T: Sáng ngày 22/6/2023, tại nhà của Lưu Chí V; T có hành vi mua của V 0,857 gam sợi thực vật khô (ma túy cỏ), có chất ma túy ADB-BUTINACA với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa bị kết án về các tội quy định tại Điều 248, 249, 250, 251, 252 Bộ luật hình sự. Hành vi của T không cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hùng là đúng quy định

[7] Đối với ông Lưu Văn Ch và bà Lương Thị X: Sáng ngày 22/6/2023, khi Đ ngủ dậy bảo bà X (là mẹ đẻ Đ) vứt hộ mấy túi nilon dưới bếp, Đ không nói, do bận làm việc nhà nên bà X cũng không hỏi Đ là vất gì. Sau đó, bà X dọn nhà thì thấy 08 túi nilon trong suốt có viền dập, bên trong cả 08 túi đều chứa chất dạng sợi thực vật khô, nghĩ là thuốc Lào nên bà X giữ lại để có ai hút thuốc Lào thì cho. Đến trưa cùng ngày, ông Ch đến nhà bà X chơi. Biết ông Ch hay hút thuốc Lào, bà X đã lấy 08 túi nilon trên đưa ông Ch mang về sử dụng, ông Ch cầm và cất vào cốp xe máy xe máy BKS 17B4-053.xx của mình. Sau đó ông Ch tiếp tục ngồi chơi. Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi lực lượng Công an đến khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Văn Đ, được thông báo bà X mới biết Đ có liên quan đến ma túy; bà X, ông Ch đã tự nguyện giao nộp 08 túi nilon trong suốt có viền dập, bên trong cả tám túi đều chứa chất dạng sợi thực vật trong khô cốp xe máy xe máy BKS 17B4-053.xx cho lực lượng Công an. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà không xử lý với bà X, ông Ch là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 4756/KL-KTHS của Viện khoa học hình sự Bộ Công an để tiêu hủy;
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng quản lý của bị cáo V (là tiền bị cáo V bán ma túy cho anh T).

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lưu Văn Đ, Lưu Chí V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lưu Văn Đ: 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/7/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Lưu Văn Đ số tiền 7.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lưu Chí V: 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/7/2023.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 4756/KL-KTHS của Viện khoa học hình sự Bộ Công an để tiêu hủy;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng quản lý của bị cáo V (là tiền bị cáo V bán ma túy cho anh T).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Lưu Văn Đ, Lưu Chí V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, ông Nghị, ông Đại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;
- Bị cáo - Trại tạm giam; Đại diện hợp pháp của bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ; VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Quang Trác